**CONDITIONAL SENTENCES**

1. **Các loại câu điều kiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Type** | **Forms** | **Usage** |
| **0** | **If + S + V1/s/es, S+ V1/s/es**  **E.g.:** If you *pour* oil on water, it *floats.* | Tình huống luôn đúng |
| **1** | **If + S + V1/s/es, S + will/can/shall...... + V1**  **E.g.:** If she *invites* me, I *will come* to the party. | Đk có thể xảy ra ở tương lai |
| **2** | **If + S + V2/ ed, S +would/ could/ might...+ V1**  **E.g.:** If I *had* lots of money, I *would buy* that house | Đk không có thật ở hiện tại |
| **3** | **If + S + Had + V3/ed, S + would/ could...+ have + V3/ed**  **E.g.:** If she had worked hard, she wouldn’t have failed the exam | Đk không có thật trong quá khứ |
| **Mixed** | **If + S + had + V3, S + would + V1 (IF 3-2)**  E.g.: If I *had caught* this plane, I *would die* ***now***. | Giả thiết trái ngược với quá khứ, nhưng kết quả thì trái ngược với hiện tại. |
| **If + S + V2/ed, S + would have + V3/ed (IF 2-3)**  **E.g.:** If she *didn’t love* her family, she *wouldn’t have come* home so early. | Giả thiết trái ngược với thực tại, kết quả thì trái ngược với quá khứ. |

**II. Đảo ngữ của câu** **điều kiện**

**1. Đảo ngữ câu điều kiện loại 1: Should + S + V1, S + Will +V1**

E.g. If he has free time, he’ll play tennis.

=> Should he have free time, he’ll play tennis

**2. Đảo ngữ câu điều kiện loại 2: Were + S + to V, S + Would + V1**

E.g.: If I learnt Russian, I would read a Russian book.

=> Were I to learn Russian, I would read a Russian book

**3. Đảo ngữ câu điều kiện loại 3: Had + S + V3/ed, S + Would have + V3/ed**

E.g.: If he had trained hard, he would have won the match.

=> Had he trained hard, he would have won the match.

**III. Viết lại câu điều kiện**

**Cách chuyển câu điều kiện theo tình huống**

*Bước 1*: Xác định loại của câu Đk: Nếu câu dẫn ở tương lai viết lại câu Đk loại 1

Nếu câu dẫn ở hiện tại viết lại câu Đk loại 2

Nếu câu dẫn ở quá khứ viết lại câu Đk loại 3

*Bước 2:* Xác định vế câu Đk: Nếu câu dẫn có **So, So that, That’s why** thì vế trước So là vế If

Nếu câu dẫn có **Because** thì vế sau Because sẽ là vế If

*Bước 3*: Nếu câu dẫn ở khẳng định thì câu If chuyển sang phủ định và ngược lại (***áp dụng loại 2 & 3***)

*Bước 4:* Hoàn thành câu

E.g: 1. Study hard, and you will pass the exam.

🡺If you study hard, you will pass the exam.

2. I am not clever, **so** I am not a doctor.

🡺If I were clever, I would be a doctor.

3. John was sick **because** he ate much cake.

🡺If John hadn’t eaten much cake, he’d not have been sick

**IV.Wish**

**Chúng ta có 3 loại câu Wish**

|  |  |
| --- | --- |
| S + wish(es) (that) | 1. S + would (not) V1 : điều ước có thể thực hiện ở tương lai  2. S + V2/ed (be => were) : điều ước trái với sự thật ở hiện tại    3. S + had V3/ed : điều ước trái với sự thật ở quá khứ |

**V. Các từ có giá trị chỉ điều kiện**

Unless= If ... not

Supposing/ suppose (that) = IF giả sử như

Otherwise= If .... not nếu không thì

Provided/ providing (that) miễn là

As long as/ so long as miễn là

But for/ Without + **N**.**P**, S + would + V1/ Would have + V3 (thường dùng trong câu Đk loại 2 & 3) nếu không có...

E.g.: But for your help, I would have failed the exams.

**VI. Một số cấu trúc giả định với If:**

1. If only (giá như)= Wish

* If only+ S + would + V1
* If only + S + V2/ed
* If only + S + had + V3/ed

1. As if/ As though: Như thể là

* S + V(htđ) + as if/ as though + S + V2/ed

E.g.: He acts**as though/ as if** he knew the answers.

* S + V2/ed + As if/ as though + S + had + V3/ed

E.g.: He seemed **as if** he hadn't slept for days.

***EXERCISES***

***I. Put the verbs in brackets into the correct tenses.***

1. Tell him to ring me if you.............................................. (see) him.

2. If you.............................................. (speak) more slowly, he might have understood you.

3. If he..............................................(***study***) hard, he can pass the exam.

4. If she had asked you, you..............................................(***accept***)?

5. Rice plants..............................................(***grow***) well if there is enough rain.

6. He might get fat if he..............................................(***stop***) smoking.

7. What you.............................................. (***do***) if you found a burglar in your house?

8. If she..............................................(***not*** ***hurry***), she may be late.

9. If I.............................................. (***try***) again, I think that I would have succeeded.

10. Water.............................................. (***not run***) downhill if there were not gravity.

***II. Make conditional sentences according to the facts provided:***

1. Be careful, or you'll cut yourself with that knife.

2. It was very cold yesterday, so we couldn't go swimming.

3. It is very cold, so we can't go swimming.

4. I didn't watch T.V last night because I was busy.

5. His friends were so late, so they missed the train.

6. This chair is too heavy for him to move.

7. He didn't study his lessons very carefully, so he gets bad marks now.

8. As she is often absent from class, she can't keep pace with her classmates.

***III. Choose the correct answer***

1. “He’s a very brave man.” “Yes, I wish I \_\_\_ his courage.”

A. have B. had C. will have D. would have

2. \_\_\_he\_\_\_ hard last year, he would have lost the first prize.

A. Hadn’t – studied B. Had- studied C. Didn’t study D. If – had studied

3. We’re going to be late if \_\_\_.

A. we not leave right now B. we didn’t leave right now

C. we won’t leave right now D. we don’t leave right now

4. “I wish this city\_\_\_ so noisy.” “I know. I wish we \_\_\_ in the countryside.”

A. isn’t – live B. wasn’t – live C. weren’t- live D. weren’t – lived

5. He acted as though he\_\_\_ for days.

A. not eat B. hasn’t eaten C. hadn’t eaten D. didn’t eat

6. We \_\_\_ the game if we’d had a few more minutes.

A. might have won B. won C. had won D. will win

7. I \_\_\_ William with me if I had known you and he didn’t get along with each other.

A. hadn’t brought B. didn’t bring C. wouldn’t have brought D. won’t bring

8. If you \_\_\_ to my advice in the first place, you wouldn’t be in this mess right now.

A. listen B. will listen C. had listened D. listened

9. \_\_\_ interested in that subject, I would try to learn more about it.

A. Were I B. Should I C. I was D. If I am

10. I \_\_\_ you sooner had someone told me you were in the hospital.

A. would have visited B. visited C. had visited D. visit

11. \_\_\_ then what I know today, I would have saved myself a lot of time and trouble over the years.

A. Had I known B. Did I know C. If I know D. If I would know

12. Do you think there would be less conflict in the world if all people \_\_\_ the same language?

A. spoke B. speak C. had spoken D. will speak

13. Unless you \_\_\_ all of my questions, I can’t do anything to help you.

A. answered B. answer C. would answer D. are answering

14. Had you told me that this was going to happen, I \_\_\_ it.

A. would never have believed B. don’t believe C. hadn’t believed D. can’t believe

15. If Jake \_\_\_ to go on the trip, would you have gone?

A. doesn’t agree B. didn’t agree C. hadn’t agreed D. wouldn’t agree